

3. Thủ tục tiến hành :

a) Đối với thương binh đã về gia đình từ trước thì các Sở, Ty thương binh và xã hội xét và đề nghị Ủy ban hành chính thành phố, tỉnh ra quyết định cấp khoản trợ cấp mới và ghi cụ thể vào sổ thương binh ở mục «*thay đổi mức trợ cấp*» :

- tiền phụ cấp thương tật hàng tháng ...d...
 - tiền trợ cấp vì cần người phục vụ hàng tháng ...d...
- Cộng : ...d...

b) Đối với thương binh đang ở trại an dưỡng mà có quyết định cho về an dưỡng hẳn ở gia đình thì trại có trách nhiệm mang sổ thương binh kèm theo quyết định của Bộ Nội vụ cho thương binh về an dưỡng ở gia đình đến Sở, Ty thương binh và xã hội, nơi thương binh cư trú, để làm thủ tục về khoản trợ cấp này trước khi đưa thương binh ra trại. Thương binh thôi hưởng sinh hoạt phí ở trại từ tháng nào thì được hưởng phụ cấp thương tật (theo mức về địa phương) và tiền trợ cấp vì cần người giúp đỡ trong sinh hoạt hàng ngày từ tháng đó.

4. Thời gian thực hiện :

Khoản trợ cấp vì cần người giúp đỡ trong sinh hoạt hàng ngày cho thương binh thương tật nặng chống Pháp được thi hành từ ngày 1 tháng 1 năm 1975 trở về sau.

Hà-nội, ngày 7 tháng 1 năm 1975

K.T. Bộ trưởng Bộ Nội vụ

Thứ trưởng

NGUYỄN KIẾN

**ỦY BAN KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT
NHÀ NƯỚC**

**QUYẾT ĐỊNH số 69-KHKT/QĐ ngày
6-3-1975 ban hành 2 tiêu chuẩn
Nhà nước.**

**CHỦ NHIỆM ỦY BAN KHOA HỌC
VÀ KỸ THUẬT NHÀ NƯỚC**

Căn cứ nghị định số 123-CP ngày 24-8-1963 của Hội đồng Chính phủ về việc nghiên cứu xây dựng, xét duyệt, ban hành và quản lý các tiêu chuẩn kỹ thuật và sản phẩm công nghiệp, nông nghiệp.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. - Nay ban hành 2 (hai) tiêu chuẩn Nhà nước :

- TCVN 1602-75. Lạc hạt. Bao gói, bảo quản để chống mốc.

- TCVN 1603-75. Gạo xuất khẩu.

Điều 2. - Tiêu chuẩn TCVN 1602-75 ban hành để khuyến khích áp dụng. Tiêu chuẩn TCVN 1603-75 ban hành chính thức áp dụng, có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 1975 và phải được nghiêm chỉnh chấp hành trong tất cả các ngành, các địa phương có liên quan.

Hà-nội, ngày 6 tháng 3 năm 1975

K.T. Chủ nhiệm

Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước

Phó chủ nhiệm

LÊ KHẮC

**QUYẾT ĐỊNH số 70-KHKT/QĐ ngày
8-3-1975 ban hành 9 tiêu chuẩn
Nhà nước.**

**CHỦ NHIỆM ỦY BAN KHOA HỌC
VÀ KỸ THUẬT NHÀ NƯỚC**

Căn cứ nghị định số 123-CP ngày 24-8-1963 của Hội đồng Chính phủ về việc xây dựng, xét duyệt, ban hành và quản lý các tiêu chuẩn kỹ thuật của sản phẩm công nghiệp, nông nghiệp,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. - Nay ban hành 9 (chín) tiêu chuẩn Nhà nước về Giấy than ; Dụng cụ đo dung tích bằng thủy tinh ; Thử nghiệm nóng ẩm không đổi và biến đổi chu kỳ (danh mục kèm theo).

Điều 2. - Tùy theo hình thức ban hành, phạm vi áp dụng và ngày có hiệu lực, các tiêu chuẩn trên phải được nghiêm chỉnh chấp hành trong các ngành, các địa phương có liên quan.

Hà-nội, ngày 8 tháng 3 năm 1975

K.T. Chủ nhiệm

Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước

Phó chủ nhiệm

LÊ KHẮC

DANH MỤC TIÊU CHUẨN NHÀ NƯỚC

(ban hành kèm theo quyết định số 70-KHKT/QĐ ngày 8-3-1975
của Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước)

Số hiệu tiêu chuẩn	Tên gọi tiêu chuẩn	Hình thức ban hành	Ngày có hiệu lực	Phạm vi áp dụng
TCVN 1604-75	Giấy than	Chính thức áp dụng	1-1-1976	Tất cả các ngành, các địa phương có liên quan
TCVN 1605-75	Dụng cụ đo dung tích bằng thủy tinh. Bình định mức. Hình dáng, kích thước cơ bản và yêu cầu kỹ thuật.	- nt -	- nt -	- nt -
TCVT 1606-75	Dụng cụ đo dung tích bằng thủy tinh. Pipet định mức kiểu đồ ra. Hình dáng kích thước cơ bản và yêu cầu kỹ thuật.	- nt -	- nt -	- nt -
TCVN 1607-75	Dụng cụ đo dung tích bằng thủy tinh. Pipet đong chia độ. Hình dáng, kích thước cơ bản và yêu cầu kỹ thuật.	- nt -	- nt -	- nt -
TCVN 1608-75	Dụng cụ đo dung tích bằng thủy tinh. Pipet đo chia độ. Hình dáng, kích thước cơ bản và yêu cầu kỹ thuật.	- nt -	- nt -	- nt -
TCVN 1609-75	Dụng cụ đo dung tích bằng thủy tinh. Buret. Hình dáng, kích thước cơ bản và yêu cầu kỹ thuật.	- nt -	- nt -	- nt -
TCVN 1610-75	Dụng cụ đo dung tích bằng thủy tinh. Ống đong chia độ. Hình dáng, kích thước cơ bản và yêu cầu kỹ thuật.	- nt -	- nt -	- nt -
TCVN 1611-75	Các thử nghiệm ảnh hưởng của yếu tố khí hậu. Thử nghiệm nóng ẩm không đổi.	- nt -	- nt -	- nt -
TCVN 1612-75	Các thử nghiệm ảnh hưởng của yếu tố khí hậu. Thử nghiệm nóng ẩm biến đổi chu kỳ.	- nt -	- nt -	- nt -

ỦY BAN VẬT GIÁ NHÀ NƯỚC

QUYẾT ĐỊNH số 21-VGNN/TLX ngày 20-2-1975 về giá bán điện ngoài lưới phục vụ sản xuất.

CHỦ NHIỆM ỦY BAN VẬT GIÁ NHÀ NƯỚC

Căn cứ vào nghị định số 14-CP ngày 13-1-1975 của Hội đồng Chính phủ ban hành điều lệ về tổ chức và hoạt động của Ủy ban Vật giá Nhà nước; Sau khi đã thỏa thuận với Bộ Tài chính, Bộ Điện và Than.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. - Nay quy định giá bán 1 kilôoát giờ điện ngoài lưới của các xí nghiệp điện thuộc

Bộ Điện và Than và các tỉnh, thành phố quản lý, dùng vào sản xuất công nghiệp, nông nghiệp, lâm nghiệp, xây dựng cơ bản, thăm dò địa chất, giao thông vận tải, thủy lợi, chăn nuôi, nghề cá, nghề muối là :

- Điện cao thế : 0,10đ/1kWh
- Điện hạ thế : 0,12đ/1kWh

Điều 2. - Giá bán điện ngoài lưới quy định ở điều 1 áp dụng đối với :

- a) Các xí nghiệp quốc doanh, công tư hợp doanh trung ương và địa phương ;
- b) Các hợp tác xã thủ công nghiệp, tiểu công nghiệp làm gia công, hoặc mua nguyên liệu bán sản phẩm cho Nhà nước theo hợp đồng ký kết với Nhà nước ;
- c) Các hợp tác xã nông nghiệp, nghề cá, nghề muối, chăn nuôi dùng điện để sản xuất, chăn